

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NL

Gia Lai, ngày tháng 01 năm 2022

V/v triển khai thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh

Kính gửi

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức chính trị - xã hội và các hội, hiệp hội.

Thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Nghị quyết số 97/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về quy định chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Điều 9 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

**1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phổ biến, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ; Nghị quyết số 97/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 và Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành lập Hội đồng thẩm định dự án cấp tỉnh, tổ chức thẩm định các dự án/kế hoạch liên kết theo quy định và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt các dự án/kế hoạch liên kết theo đúng thẩm quyền.

- Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra tình hình thực hiện hỗ trợ liên kết trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm) theo đúng quy định.

**2. Sở Tài chính**

- Hằng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán được lập theo đúng quy định của các đơn vị, địa

phương; kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các dự án hoặc kế hoạch liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hướng dẫn thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ liên kết từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ các bên tham gia liên kết theo đúng quy định.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Hằng năm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, cân đối, lồng ghép nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương hỗ trợ các dự án hoặc kế hoạch liên kết theo quy định.

#### **4. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hỗ trợ các bên tham gia liên kết đảm bảo thực hiện đúng cam kết của hợp đồng liên kết về tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép nguồn vốn xúc tiến thương mại hằng năm của tỉnh; tăng cường công tác xúc tiến thương mại để hỗ trợ phát triển thị trường đối với các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn áp dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ mới phục vụ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn ISO cho sản phẩm nông nghiệp đồng bộ theo chuỗi giá trị để hỗ trợ các đối tượng tham gia liên kết theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho các sản phẩm nông nghiệp; về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hàng hóa nông sản đáp ứng nhu cầu của thị trường.

#### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tăng cường thông tin về các chính sách hỗ trợ liên kết, các hình thức liên kết trong sản xuất nông nghiệp để khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân và nông dân tham gia liên kết.

- Tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **7. Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường nông thôn trong các hoạt động hợp tác, liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

#### **8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Thành lập Hội đồng thẩm định cấp huyện theo quy định và phê duyệt dự án hoặc kế hoạch liên kết theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số

98/2018/NĐ-CP; đồng thời chỉ đạo các phòng chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đối tượng liên quan triển khai thực hiện việc hỗ trợ các bên tham gia liên kết theo đúng quy định.

- Hằng năm, lập kế hoạch về nhu cầu kinh phí hỗ trợ liên kết (*cả vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp*) gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện hỗ trợ liên kết theo quy định.

- Kiểm tra, báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về kết quả triển khai thực hiện việc hỗ trợ liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

### **9. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội và các hội, hiệp hội:**

Thông tin, tuyên truyền, tư vấn, vận động và thông báo đến các bên tham gia liên kết thực hiện đúng hợp đồng liên kết, nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh có tiềm năng, thế mạnh phát triển thị trường trong nước và ngoài nước.

Nhận được công văn này, yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời xử lý./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (*kèm Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND*);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT-UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Kpã Thuyên**